**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**TOÁN**

**TIẾT 116: ĐƠN VỊ, CHỤC, TRĂM, NGHÌN**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Giúp HS ôn tập và củng cố về quan hệ giữa đơn vị và chục,giữa chục và trăm.

- HS nắm được đơn vị nghìn, quan hệ giữa trăm và nghìn.

**-** Dựa vào tranh ảnh, hình vẽ hoặc tình huống thực tế có vấn đề cần giải quyết vấn đề.

- Nói được đơn vị, chục, trăm, nghìn phù hợp với tranh vẽ, mô hình đã có.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**\* Giáo viên:** - Laptop, slide bài học, …

**\* Học sinh**: VBT, SGK…

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. HĐ mở đầu: 2’**  HS nêu các số có một chữ số.  GV nhận xét.  Giới thiệu vào bài.  **2. Hình thành kiến thức: 15’**  **a) Ôn tập về đơn vị, chục, trăm**  **-** GV cho HS quan sát tranh sgk  + Nêu BT: Hai bạn Việt và Rô-bốt đang cùng nhau làm những thanh sô-cô-la để làm quà tặng sinh nhật Mai. Ban đầu, hai bạn làm từng thanh sô-cô-la dài, mỗi thanh có 10 miếng (1 miếng chính là 1 ô vuông đơn vị). Sau đó, Rô-bốt gắn 10 thanh sô-cô-la đó thành một tấm sô-cô-la hình vuông.  + Tấm sô-cô-la hình vuông đó đã đủ 100 miếng sô-cô-la chưa nhỉ?  - GV gắn các ô vuông (các đơn vị-từ 1 đơn vị đến 10 đơn vị) và gắn hình chữ nhật 1 chục ngay phía dưới 10 đơn vị. Yêu cầu HS quan sát rồi viết số đơn vị, số chục.  - 10 đơn vị bằng?  - GV gắn các hình chữ nhật (các chục-từ 1 chục đến 10 chục) và gắn hình vuông 100 ngay phía dưới 10 chục.  - Yêu cầu HS quan sát rồi viết số chục, số trăm.  - 10 chục bằng?  **b) Giới thiệu về một nghìn**  - GV gắn các hình vuông (các trăm - gắn thành từng nhóm 1 trăm, 2 trăm, 3 trăm, và nhóm 10 trăm theo thứ tự như SGK).  - GV yêu cầu HS quan sát và nêu (viết) số trăm, hướng đẫn HS cách viết số tương ứng và giới thiệu: *10 trăm gộp lại thành 1 nghìn, viết là*  *1000 (một chữ số 1 và ba chữ số 0 liền sau), đọc là: “Một nghìn”. HS cần ghi nhỏ mối quan hệ giữa trăm và nghìn: 10 trám bằng 1 nghìn.*  - Sau đó, GV có thể yêu cầu HS lần lượtxếp các hình thành nhóm thể hiện số 400 đến 900 (là những số chưa được thể hiện trên bảng).  **- GVKL: Các số 100; 200; 300…1000 là các số tròn trăm và ghi bảng.**  \* *Em có nhận xét gì về đặc điểm của dãy số trên?*  **- GVKL**: Dãy số tròn trăm có đặc điểm tận cùng là 2 chữ số 0.  *\*Mở rộng: 2 số tròn trăm liền nhau hơn kém nhau bao nhiêu đơn vị?*  **=> GV chốt**: HS cần ghi nhớ: 10 đơn vị bằng 1 chục, 10 chục bằng 1 trăm, 10 trăm bằng 1 nghìn.  **3. Luyện tập- Thực hành: 13’**  - Gọi HS đọc yêu cầu bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  - GV cho HS quan sát tranh sgk  - Yêu cầu HS đếm rồi viết số theo số đơn vị, số chục, số trăm.  - GV quan sát, giúp đỡ HS.  - GV nhận xét  **4. Vận dụng trải nghiệm: 5’**  - Khi phải đếm theo trăm, em nhắc bạn chú ý điều gì ?  - Về nhà, em hãy quan sát các số tròn trăm được sử dụng trong các tình huống nào?  - Nhận xét tiết học | Hs nêu  HS nghe.  1. **Ôn tập về đơn vị, chục, trăm**  **-** HS quan sát.  - HS trả lời: Tấm sô-cô-la của Rô-bốt gồm 10 chục hay 100 đơn vị, tức là 100 miếng sô-cô-la.  - HS quan sát và viết theo yêu cầu.  - HS nhắc lại:  10 đơn vị bằng 1 chục.  - HS quan sát và viết theo yêu cầu.  - HS nhắc lại:  10 chục bằng 1 trăm.  **2. Giới thiệu về một nghìn**  - HS quan sát.  + HS viết số theo yêu cầu.  + HS nhắc lại 10 trăm bằng 1 nghìn.  - HS chia sẻ trước lớp và nhận xét.  HS lần lượtxếp các hình thành nhóm thể hiện số 400 đến 900  HS nghe  Các số tròn trăm có đặc điểm là có 2 chữ số tận cùng là 0  HS nghe  HS trả lời  HS nghe  **3. Luyện tập**  - HS đọc.  - HS trả lời.  - HS quan sát.  - HS thực hiện theo yêu cầu.  7, 100, 70, 500,  90, 200, 600, 1000  HS nghe.  HS trả lời  Hs thực hiện  Hs nghe, thực hiện. |

**IV.ĐIỀU CHỈNH- BỔ SUNG** ……………………………………………………………………………………...…………………………………………………………………………………...

**----------------------------------------------------------------**